shān gāng

山冈

noun · mound

Example Sentence

hái zi men zài shān gāng shàng fàng fēng zheng
孩子们在山 冈 上 放风 筝 。

Children are flying kites on the hillock.

Trace each character, then write the word on your own.

山 山 山 山 山 山

冈 冈 冈 冈 冈 冈 冈